



## Sơ yếu lý lịch

### TRẦN TRỌNG HẢI

Hộ khẩu thường trú: Thành phố Hồ Chí Minh, Vietnam

Email: vntest@yahoo.com, Tel: 0918 340 258 (Di động)

Sức khỏe: tốt, cao: 1.62m, nặng: 58kg.

English resume: <http://tinyurl.com/qhzwnxw>

### Tóm tắt

Vị trí hiện tại : Tổng công ty sản xuất và kinh doanh thuộc tập đoàn Dầu khí.  
(05/2011 – 05/2013)

Chuyên môn : Chiến lược doanh nghiệp / Quản trị mức cao

Học vị : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (**MBA**)

Số năm kinh nghiệm : 25

Mức lương mong muốn : Thỏa thuận.

### Kinh nghiệm làm việc

05/2011 -05/2013

#### 1. Tổng công ty sản xuất và kinh doanh thuộc tập đoàn Dầu khí.

Vị trí (Mức) : **Ban kế hoạch nguồn lực doanh nghiệp** ERP & IT (Chuyên viên kinh nghiệm)

Chuyên môn : Chiến lược doanh nghiệp / Quản trị mức cao

Vai trò : Định hướng và đào tạo nội bộ.

Ngành : Sản xuất và bán hàng

Công việc : Tư vấn kinh doanh và quản trị

Bản chất công việc : Lập kế hoạch, quản trị dự án marketing và kiểm soát hoạt động.

1.1- Định vị doanh nghiệp. Hoạch định chiến lược kinh doanh. Dự báo và ước tính lợi nhuận, doanh thu, chi phí, nhân lực, nguyên vật liệu, thành phẩm, nguồn cung cấp và các khách hàng. Phân tích hồi quy doanh thu, lợi nhuận và rủi ro theo các nhân tố khác. Đánh giá khả năng phát triển sản xuất kinh doanh.

1.2- Xây dựng bản đồ định vị, hiệu chỉnh hỗ trợ mục tiêu marketing. Phối hợp theo kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động. Thẩm định tính khả thi. Đo lường chiến dịch marketing. Xác định yếu tố quan trọng, phát triển thuộc tính sản phẩm theo định hướng hiệu quả kinh doanh.

1.3- Phát triển hướng và mục tiêu của Hội đồng quản trị lên website. Định trước tiêu chuẩn. Viết kịch bản truyền thông.

1.4- Mô tả nhận dạng thương hiệu. Đánh giá cung cầu của thị trường về sản phẩm hiện tại. PR hoạt động của ban lãnh đạo. Đo lường sự thỏa mãn của khách hàng, xử lý khiếu nại. Lựa chọn sản phẩm cho đối tượng khách hàng mục tiêu.

1.5- Kiểm toán, thẩm định kế hoạch marketing.

1.6- Quản trị nhãn hiệu, nhận dạng thương hiệu. Tạo chương trình gắn nhãn hiệu để bảo vệ bản quyền.

1.7- Biên soạn giáo trình về qui trình cho phương pháp phân tích tài chính.

1.8- Hỗ trợ phát triển yếu tố tích cực cho việc chào bán sản phẩm.

1.9- Cài đặt cổng thông tin mã nguồn mở để trao đổi thông tin nội bộ.

1.10- Giảm chi phí đầu vào do phế phẩm, làm lại, phàn nàn , rối loạn, mất doanh thu , lắp lại, đóng cửa . . . và tăng lợi nhuận từ việc cải thiện đạo đức, động lực, luân chuyển nhanh hơn, năng suất cao hơn , doanh số bán hàng tăng, hàng tồn kho thấp hơn. . .

1.11- Ước tính trọng số thẻ điểm cân bằng.

1.12- Bổ sung qui trình quản lý dự án, tiêu chuẩn quản lý an ninh mạng.

1.13- Đề xuất, chứng minh và triển khai các giải pháp quản lý để tiết kiệm năng lượng.

1.14- Sắp xếp phân luồng của hệ thống.

1.15- Lường trước một số rủi ro hệ thống chống sét không an toàn với thiết bị.

- 1.16- Giải thích chuẩn mực kế toán.
- 1.17- Phân tích kinh tế và phối hợp để đưa ra quyết định.
- 1.18- Đào tạo các hệ thống thông tin của Microsoft.
- 1.19- Định hướng trọng tâm trong quy trình làm việc.
- 1.20- Đánh giá hệ thống bảo mật máy tính.

12/1993 -05/2011

## **2. Công ty Viễn thông thuộc Tập đoàn Viễn thông.**

Vị trí (Mức) : **Trợ lý Giám đốc & Phó phòng kinh doanh** (Giám đốc)

Chuyên môn : Tư vấn & Quản trị nguồn nhân lực

Vai trò : Quản trị

Ngành : Viễn thông

Công việc : Kế hoạch

Bản chất công việc : Quản lý khách hàng, phát triển giải pháp dịch vụ và ứng dụng CNTT.

2.1- Kiểm soát dự án.

2.2- Xây dựng chiến lược công ty. Đánh giá kỹ năng và vị trí công việc. Xây dựng cơ sở thang bảng lương.

2.3- Triển khai chiến lược, Kaizen và ISO. Xây dựng chỉ số thực hiện then chốt. Quản lý chiến lược thực hiện theo định hướng theo kết quả thẻ điểm cân bằng.

2.4- Quản lý hợp đồng, doanh thu và chi phí. Dự báo doanh thu theo dịch vụ, nhu cầu và các biến động thị trường. Đề xuất cải thiện chính sách.

2.5- Tham dự xây dựng và triển khai triển lãm, hội nghị khách hàng và một số hội thảo quốc gia.

2.6- Đào tạo cán bộ trong ngành, sinh viên và một số cơ quan.

2.7- Đề xuất chiến lược giá.

2.8- Cập nhật các chính sách cước phí và chính sách tỷ giá.

2.9- Đàm phán với đối tác nước ngoài.

2.10- Sử dụng C #, FoxPro, Visual Basic for Applications hoặc Excel để sắp xếp, tìm kiếm và kết hợp các loại thông tin khác nhau. Áp dụng trong công tác kế toán và marketing.

2.11- Thiết kế cấu trúc nén dữ liệu, cấu trúc tự kích hoạt bằng nhiều phương pháp khác nhau.

2.12- Tạo chương trình kiểm tra kỹ năng công nghệ thông tin của học viên. Chia sẻ nội dung trong mạng nội bộ.

09/1990 – 12/1993

### **3. Kho bạc Nhà nước tỉnh**

Vị trí (Mức) : **Phụ trách bộ phận** (Trưởng phòng)

Chuyên môn : Công nghệ thông tin

Vai trò : Quản trị

Ngành : Kho bạc Nhà nước

Công việc : Kế toán/ Kiểm toán/ Thuế

Bản chất công việc : Quản lý tính toán cân đối, thu và chi ngân sách

3.1- Quản lý các chương trình ứng dụng của hệ thống thông tin kế toán.

3.2- Tổng hợp báo cáo tổng hợp thu ngân sách, chi ngân sách, cân đối kế toán, kế toán chi tiết và báo cáo quản lý chung của trung tâm và 18 thành viên khác.

3.3- Hỗ trợ để tính toán tách dữ liệu kho bạc.

3.4- Báo cáo với Bộ Tài chính và Cục Kho bạc Nhà nước.

### **Quá trình học tập**

Tốt nghiệp: 2012

#### **Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)**

Chuyên ngành : Quản trị kinh doanh

Trường : Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh, Việt nam

Loại : Khá giỏi

Tốt nghiệp: 2000

#### **Đại học Ngoại ngữ Hà nội**

Chuyên ngành : tiếng Anh

Trường : Đại học Ngoại ngữ Hà nội, Việt nam

Loại : Trung bình

Tốt nghiệp:1990

**Đại học Bách khoa Hà nội**

Chuyên ngành : Vô tuyến Điện tử và Thông tin

Trường : Đại học Bách khoa Hà nội, Việt nam

Loại : Trung bình khá

**Chứng chỉ**

Phương pháp giảng dạy cho Giảng viên Đại học (2012)

An toàn khi làm việc trong văn phòng (2013)

Quản trị dự án, Thiết kế và Phát triển (2007)

Quản lý thời gian (2008)

Đấu thầu (2007)

Kế toán chuyên nghiệp (2007) , Kế toán trưởng (2005)

Chuyên gia mạng thông tin (2006)

ISO9001: 2000 (2004)

Thành công trong bán hàng (2002)

**Kỹ năng**

(**Chuyên nghiệp:** Kinh nghiệm cao; Thạo các chức năng; Mối sử dụng)

Kỹ năng	Số năm	Chuyên nghiệp
<hr/>		
Đào tạo và phát triển IT bằng tiếng Anh	>5	Kinh nghiệm cao
Hoạch định và quản trị marketing	>5	Kinh nghiệm cao
Quản trị kinh doanh	>5	Kinh nghiệm cao

**Ngoại ngữ**

(**Chuyên nghiệp:** 0=**Biết ít** - 10=**Tuyệt vời**)

Ngoại ngữ	Nói	Viết
<hr/>		
Tiếng Anh	7	8

## Thông tin bổ sung

### Danh hiệu và giải thưởng:

- 1- Bằng khen của Bí thư Ban chấp hành Tỉnh Đoàn Thanh niên.
- 2- Bằng khen của Tổng Giám đốc Công ty Viễn thông thuộc VNPT.
- 3- Bằng khen của Tổng Giám đốc Tổng công ty Sản xuất và Kinh doanh tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

### Bốn nghiên cứu áp dụng thành công:

- 1- "[Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định trung thành của người sử dụng trong Thành phố Hồ Chí Minh với website](#)", khảo sát 500 người tại thành phố Hồ Chí Minh.
- 2- "[Sự khác biệt trong ý định lòng trung thành với các trang web của người dùng trong văn phòng không giấy với những người khác ở thành phố Hồ Chí Minh](#)", khảo sát 100 trong tổng số 1900 người của Tổng công ty.
- 3- "[Chiến lược của Công ty Viễn thông](#)", khảo sát 100 trong tổng số 250 người của Công ty.
- 4- Thiết kế xử lý dữ liệu "[Chăm sóc Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh](#)".

### Tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp:

- 1- Quản trị marketing. Kiểm định sự khác biệt. Phân khúc, xác định mục tiêu và định vị. Gạn lọc các đặc điểm nổi bật, tích hợp nguồn ưu thế nội bộ trong doanh nghiệp và sàng lọc nhu cầu hàng hóa và dịch vụ của công ty để phát triển thương hiệu. Quản trị thương hiệu, PR, ATL, BTL. Am hiểu cách trao đổi thông tin, tập quán quốc tế và sự chuyên môn hóa từng khu vực.
- 2- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính dự án. Kiểm soát và đánh giá hiệu quả. Phân tích báo cáo tài chính. Am hiểu chính sách thuế, thông tư 200/2015/TT-BTC, TNCN, TNDN năm 2015. Hiểu rõ ACCA, sự khác biệt kế toán Việt nam & Quốc tế.
- 3- Xây dựng chiến lược cấp Công ty. Hoạch định tổng thể quản trị nguồn lực doanh nghiệp. Triển khai văn hóa doanh nghiệp, phân bổ quỹ lương, chính sách tiền lương, BHXH, Y tế theo các quy định năm 2015.
- 4- Phối hợp các phương thức quản trị và tối ưu. Cải tiến qui trình hoạt động.

5- SCM, Logistics, theo dõi chỉ tiêu CRM, Incoterms 2010.

6- Cân nhắc cung ứng phù hợp theo nhu cầu. Quản lý quan hệ khách hàng. Theo dõi diễn biến thị trường, tình hình vĩ mô, báo cáo thống kê. Phối hợp chiến lược giá cả, sản phẩm và thương hiệu.

7- Dự báo, phân tích và tổng hợp các yếu tố. Quản trị số cái và tài chính.

8- Thiết kế nghiên cứu khảo sát và phân tích tìm kiếm giải pháp theo yêu cầu.

9- Phát triển kinh doanh. Phân tích, tổng hợp và quản trị dự án tiêu chuẩn Nhật bản.

Học bổng đào tạo nâng cao của Nhật Bản: Ứng dụng (2003) và Phân tích và Thiết kế (2004) dưới sự hỗ trợ của Bộ Kinh tế , Thương mại và Công nghiệp (METI ) , Nhật Bản và Bộ Khoa học và Công nghệ , Việt Nam và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Học bổng Quản lý dự án Nhật Bản (2007) : Được tổ chức bởi Hiệp hội Kỹ thuật Hải ngoại (AOTS) , Nhật Bản và Hiệp hội Tin học Quốc tế (CICC) , Nhật Bản và Hiệp hội phần mềm Việt Nam (VINASA) dưới sự hỗ trợ Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp ( METI), Nhật Bản

Phương pháp giảng dạy của giáo viên dành cho sinh viên, Đại học Sư phạm (2013).

Ứng dụng: Visio, Adobe Photoshop, Macromedia, Excel (probability, statistics finance and Fuzzy logic), Microsoft Project, SPSS, E-views, mạng trí tuệ nhân tạo và CCNA . . .

Kinh nghiệm trong việc kết hợp một Foxpro và ngôn ngữ C #. Chuyên gia an ninh mạng.

Thông qua "Luật đấu thầu số 61/2005 / QH11"; "Hệ thống quản lý chất lượng" với VN ISO 9000: 2008 & VN ISO 9001: 2008.

**Khả năng:** Dịch Anh - Việt, Việt - Anh chính xác. Thông thạo bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh.

**Hội thảo:** Tham dự một số hội thảo quốc gia.

**Ra nước ngoài:** Đã được thăm quan một số nước.